

Bản án số: 84/2017/HSST
Ngày 27/9/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN HỒ - TỈNH SƠN LA**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Hiếu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Mùi Văn Hoạt

Ông Tráng A Lừ.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Đỗ Xuân Vinh - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện V H, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V H - tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Trần Công Tiên - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V H, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 89/2017/HSST ngày 07 tháng 9 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn H; tên gọi khác: Không; sinh năm 1988; trú tại: Xóm 4, xã N S, huyện Đ L, tỉnh Nghệ An; dân tộc: Kinh; trình độ văn hoá: 12/12; nghề nghiệp: Công nhân; con ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1966; con bà Trần Thị L, sinh năm 1967; bị cáo chưa có vợ; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 23 tháng 6 năm 2017 cho đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Trần Việt H; tên gọi khác: Không; sinh năm 1992; trú tại: Tiểu khu S Đ 1, xã V H, huyện V H, tỉnh Sơn La; dân tộc: Kinh; trình độ văn hoá: 10/12; nghề nghiệp: Trồng trọt; con ông Trần Văn H (đã chết); con bà Bùi Thị Ch, sinh năm 1956; bị cáo chưa có vợ; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 23 tháng 6 năm 2017 cho đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 05 giờ 00 phút ngày 23/6/2017, tổ công tác Công an huyện V H, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại bản H T, xã V H, huyện V H, tỉnh Sơn La tiến hành kiểm

tra đối với Nguyễn Văn H đang ngồi trên lề đường Quốc lộ 6 qua kiểm tra phát hiện Nguyễn Văn H đang cất giấu trong túi quần bên phải đang mặc 01 gói nilon màu xanh bên trong đựng chất bột màu trắng, Nguyễn Văn H khai nhận đó là Hêrôin của Nguyễn Văn H và Trần Việt H sinh năm 1992, trú tại: Tiểu khu S Đ 1, xã V H, huyện V H, tỉnh Sơn La cùng nhau đi mua mang về cất giấu để sử dụng do bản thân đều nghiện chất ma túy. Cùng ngày 23/6/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V H đã ra lệnh và thi hành lệnh bắt khẩn cấp đối với Trần Việt H. Vật chứng thu giữ của Nguyễn Văn H gồm: 01 gói nilon màu xanh bên trong đựng chất bột màu trắng, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NEOSON kèm 01 sim và 270.000 đồng; Vật chứng thu giữ của Trần Việt H gồm 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE5S kèm một sim và 01 chiếc xe máy BKS: 26 H2-7358.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra tiến hành cân tịnh, xác định trọng lượng số chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn H có trọng lượng 0,33 gam, lấy 0,1 gam làm mẫu giám định ký hiệu “H” trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Sơn La giám định chất ma túy, loại chất ma túy.

Tại kết luận giám định số: 671/KLMT ngày 26/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã kết luận: *“Mẫu gửi giám định ký hiệu “H” là chất ma túy; loại chất Hêrôin; trọng lượng của mẫu gửi giám định là 0,1 gam. Tổng trọng lượng ma túy thu giữ là 0,33 gam; loại chất Hêrôin”.*

Tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa Nguyễn Văn H, Trần Việt H khai nhận: Nguyễn Văn H và Trần Việt H có quan hệ quen biết do đều là đối tượng nghiện ma túy. Chiều ngày 22/6/2017 Nguyễn Văn H một mình đi bộ đến nhà của Trần Việt H, rủ Trần Việt H đi mua ma túy về để cùng sử dụng. Trần Việt H đồng ý, Trần Việt H mượn xe máy BKS 26H2-7358 của anh trai họ là Hoàng Văn Ph, sinh năm 1982, trú tại tiểu khu S Đ 1, xã V H, huyện V H đèo Nguyễn Văn H đi đến bản P C, xã V H, huyện V H. Khi đi đến nơi Nguyễn Văn H đưa cho Trần Việt H 600.000 đồng để Trần Việt H đi mua ma túy còn Nguyễn Văn H ở lại trông xe máy. Trần Việt H đi bộ vào trong bản P C trên đường dân sinh Trần Việt H gặp một người phụ nữ dân tộc Mông không quen biết khoảng 30 tuổi, Trần Việt H hỏi mua của người đó 03 gói Hêrôin được gói bằng nilon màu xanh với giá 600.000 đồng, sau khi mua được Hêrôin Trần Việt H đi ra đưa cho Nguyễn Văn H cầm rồi dùng xe máy trở Nguyễn Văn H đi về. Khi đi đến đỉnh dốc P C, Trần Việt H dựng xe ở lề đường rồi cùng Nguyễn Văn H xuống một chiếc cống thoát nước ở gần đó để sử dụng ma túy. Nguyễn Văn H mở gói ma túy ra thì thấy ở bên trong có 03 gói Hêrôin được gói bằng nilon màu xanh, Trần Việt H và Nguyễn Văn H lấy mỗi người một gói để sử dụng. Sau khi sử dụng xong Nguyễn Văn H đổ phần Hêrôin còn lại vào chung một gói Hêrôin sau đó gói lại cất giấu vào túi quần rồi cùng Trần Việt H đi về nhà Trần Việt H. Đến khoảng 04 giờ ngày 23/6/2017 Nguyễn Văn H nhờ Trần Việt H trở đến bản H T, xã V H để đón xe khách đi về nhà. Trần Việt H dùng xe máy trở Nguyễn Văn H đến quán K D thì để Nguyễn Văn H chờ ở đó còn Trần Việt H quay về. Sau đó thì Nguyễn Văn H bị phát hiện, kiểm tra bắt giữ.

Tại bản cáo trạng số 68/CT-VKS ngày 07/9/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V H, tỉnh Sơn La đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn H, Trần Việt H về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát huyện V H giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh và điều luật áp dụng như nội dung cáo trạng; qua phân tích, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và vai trò của các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 53 Bộ luật Hình sự năm 1999, khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015, Nghị quyết số 41/2017/QH14 của Quốc Hội; Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 24 (hai mươi bốn) tháng tù đến 30 (ba mươi) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Trần Việt H từ 24 (hai mươi bốn) tháng tù đến 30 (ba mươi) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Nguyễn Văn H, Trần Việt H.

Về vật chứng đề nghị áp dụng các điểm a, đ khoản 2, khoản 3 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 0,23 gam Hêrôin cùng vỏ gói niêm phong ban đầu, trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NEOSON vỏ màu xanh đen cũ qua sử dụng kèm một sim. Tạm giữ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE5S vỏ màu trắng qua sử dụng và kèm theo 01 sim của bị cáo Trần Việt H. Tạm giữ 200.000 đồng thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn H để đảm bảo thi hành án, trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H 70.000 đồng.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của bị cáo Nguyễn Văn H nhất trí với quan điểm truy tố và luận tội của Kiểm sát viên không có tranh luận gì.

Ý kiến của bị cáo Trần Việt H nhất trí với quan điểm truy tố và luận tội của Kiểm sát viên không có tranh luận gì.

Bị cáo Nguyễn Văn H nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Trần Việt H nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy;

Về hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện V H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố các bị cáo Nguyễn Văn H, Trần Việt H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Văn H, Trần Việt H khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Ngày 22/6/2017, các bị cáo Nguyễn Văn H và Trần Việt H đã có hành vi cùng nhau đi mua 600.000 đồng một lượng ma túy mục đích để sử dụng cho bản thân. Sau khi mua được ma túy các bị cáo đã cùng nhau sử dụng một phần ma túy vừa mua, số ma túy còn lại Nguyễn Văn H đổ chung vào một gói rồi cất giấu vào túi quần. Khi đang chờ xe khách ở quán K D thì bị bắt giữ. Trên cơ sở đó, có đủ căn cứ kết luận các bị cáo Nguyễn Văn H, Trần Việt H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 như quyết định truy tố và quan điểm luận tội tại phiên tòa của Kiểm sát viên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm lây lan phát sinh các tệ nạn xã hội, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Trong vụ án này bị cáo Nguyễn Văn H có vai trò rủ rê, khởi xướng, chuẩn bị tiền để mua ma túy, trực tiếp cất giấu ma túy. Bị cáo Trần Việt H là người sử dụng phương tiện chở Nguyễn Văn H đi mua ma túy, trực tiếp giao dịch mua bán ma túy. Do đó, cần vận dụng khoản 1 điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 có mức hình phạt tù từ hai năm đến bảy năm tù đối với các bị cáo mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, giáo dục và phòng ngừa chung.

Xét nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ Hội đồng xét xử thấy: Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì nghiện chất ma túy nên cố tình phạm tội. Tuy nhiên, tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Văn H tích cực khai báo giúp đỡ các cơ quan có trách nhiệm phát hiện, điều tra ra hành vi phạm tội của bị cáo Trần Việt H nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm q khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Điều 194 Bộ luật Hình Sự năm 1999 quy định:

1. “ Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm”.

Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định :

1. “ Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm”.

a).....;

c) Hêrôin, côcain, Methamphetamine, Amphetaminne, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

Như vậy, mức hình phạt đối với tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 nhẹ hơn Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Căn cứ khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội. Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng nguyên tắc có lợi cho các bị cáo, nhưng vẫn đảm bảo răn đe, giáo dục và cải tạo các bị cáo thành người có ích cho xã hội.

Các bị cáo Nguyễn Văn H, Trần Việt H đang bị tạm giam, Hội đồng xét xử thấy cần tiếp tục tạm giam các bị cáo trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, vận dụng khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Ngoài hình phạt chính là phạt tù các bị cáo Nguyễn Văn H, Trần Việt H còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền. Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo không có tài sản có giá trị, không có thu nhập, không đủ điều kiện và khả năng thi hành, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Đối với nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, theo lời khai của các bị cáo Trần Việt H thì bị cáo mua của một người phụ nữ dân tộc Mông không quen biết ở bản P C, xã V H. Do vậy cơ quan điều tra không có căn cứ để chứng minh điều tra người đã bán ma túy cho Trần Việt H.

Đối với chiếc xe máy BKS: 26H2-7358 do Trần Việt H sử dụng để đi mua ma túy, quá trình điều tra xác định xe đó là tài sản hợp pháp của anh Hoàng Văn Ph, sinh năm 1982, trú tại Tiểu khu S Đ 1, xã V H, huyện V H. Việc Trần Việt H sử dụng xe máy đi mua ma túy, anh Ph hoàn toàn không biết và không liên quan đến việc phạm tội. Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe này cho chủ sở hữu hợp pháp là có căn cứ, đúng pháp luật.

Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 0,23 gam Hêrôin cùng vỏ gói niêm phong ban đầu là những vật cầm lưu hành hoặc không còn giá trị sử dụng cần tuyên tịch thu tiêu hủy, đối với số tiền 270.000 đồng thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn H cần tuyên tạm giữ 200.000 đồng để đảm bảo thi hành án, trả lại cho bị cáo Hải 70.000 đồng, đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NEOSON vỏ màu xanh đen cũ qua sử dụng kèm một sim thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn H, chiếc điện thoại này không liên quan đến việc phạm tội nên cần tuyên trả lại cho bị cáo. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu APHONE5S vỏ màu trắng qua sử dụng kèm theo 01 sim thu giữ của bị cáo Trần Việt H, chiếc điện thoại này không liên quan đến việc phạm tội nhưng cần tuyên tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn H, Trần Việt H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

1. Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p, điểm q khoản 1 Điều 46, Điều 53 Bộ luật Hình sự năm 1999, điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015, Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/6/2017 (là ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam đối với bị cáo).

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 53 Bộ luật Hình sự năm 1999, điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự 2015 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội:

Xử phạt bị cáo Trần Việt H 26 (hai mươi sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/6/2017(là ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam đối với bị cáo).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng các điểm a, đ khoản 2, khoản 3 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 0,23 gam Hêrôin cùng vỏ gói niêm phong ban đầu.

Trả lại 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NEOSON vỏ màu xanh đen cũ qua sử dụng kèm 01 sim cho bị cáo Nguyễn Văn H, tạm giữ số tiền 200.000 đồng của bị cáo Nguyễn Văn H để đảm bảo thi hành án, trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H 70.000 đồng. Tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE5S vỏ màu trắng qua sử dụng và kèm theo 01 sim của bị cáo Trần Việt H để đảm bảo thi hành án.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, mỗi bị cáo là 200.000 đồng.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Toà án ND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Xuân Hiếu

